TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 241/2020/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 09 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chương

2. Ông Đỗ Văn Mạnh

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 193/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị M; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 6, T, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn 12, K, xã N, huyện T, thành phố Hải Phòng

Bị đơn: Ông Đỗ Văn T; địa chỉ: Thôn 6, Trung Sơn, xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị M và ông Đỗ Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Đã thành niên và có khả năng lao động nên bà Bùi Thị M và ông Đỗ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Bùi Thị M và ông Đỗ Văn T tự thỏa thuận phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Bùi Thị M nhận nộp cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000667 ngày 03 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Bà Bùi Thị M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND h. Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thủy Nguyên;
- UBND xã N, huyện T (Giấy chứng nhận kết hôn ngày 13/3/1989);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

Lê Thị Hà